

Số: **3438**/TB-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc hoàn phí Bảo hiểm y tế cho sinh viên
bậc Đại học chính quy năm 2024 do đã có thẻ BHYT theo diện ưu tiên

Căn cứ Liên tịch số 4103/HDLS-BHXH-GDDT ngày 01/8/2023 của Liên tịch Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1754/QĐ-BHXH ngày 06/11/2024 của cơ quan BHXH quận Phú Nhuận về việc hoàn trả tiền thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên;

Căn cứ Tờ trình số 01 ngày 14/11/2024 của Trạm Y tế về việc hoàn phí Bảo hiểm y tế cho sinh viên bậc Đại học chính quy mua bảo hiểm y tế năm 2024 do đã có thẻ BHYT theo diện ưu tiên đã được Hiệu trưởng phê duyệt;

Nhà trường thông báo đến tất cả sinh viên các khóa về việc được nhận lại tiền đã nộp Bảo hiểm y tế năm 2024 do (người tham gia chuyển sang tham gia theo nhóm đối tượng khác). Danh sách sinh viên đính kèm Thông báo này.

Đề nghị những sinh viên có tên truy cập vào địa chỉ: <https://pdt.ufm.edu.vn/>, chọn menu “Cập nhập thông tin” => “Cập nhật thông tin SV”, cung cấp số tài khoản ngân hàng để nhận lại tiền hoàn trả.

Lưu ý: Sinh viên không cung cấp số tài khoản của người khác để nhận thay. Thời gian cung cấp thông tin từ ngày 20/11/2024 đến 20/12/2024. Sau thời gian trên, nếu sinh viên không cung cấp đủ thông tin Nhà trường sẽ hoàn vào tài khoản UIS của sinh viên để trừ học phí.

Nhà trường thông báo đến sinh viên có tên trong danh sách biết, thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Trạm Y tế;
- Website UIS;
- Lưu: VT, TCKT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Hoàng Thái Hưng

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2024

DANH SÁCH HOÀN TRẢ BHYT HỌC SINH, SINH VIÊN NĂM 2024
(Giảm từ tháng 06/2024 đến tháng 9 năm 2024)

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
1	2021005075	Nguyễn Diệu Linh	3520225403	20/02/2001	226,800	4	08/06/2024	20DHQ1			
2	2021008287	Nguyễn Hoàng Long	3621532581	23/07/2002	226,800	4	25/06/2024	20DMA1			
3	2021010325	Nguyễn Minh Trí	3823065976	04/04/2002	226,800	4	26/06/2024	20DTH2			
4	2021008294	Lê Thị Hồng Na	4216827309	21/11/2002	226,800	4	26/06/2024	20DMA1			
5	2021007865	Nguyễn Kiều Phương Linh	4216987023	13/02/2002	226,800	4	19/06/2024	20DBH3			
6	2021008739	Hoàng Minh Nghĩa	4217062513	21/07/2002	226,800	4	09/06/2024	20DKB04			
7	2021010678	Lê Minh Thư	4217187204	04/03/2002	226,800	4	13/06/2024	20DKS04			
8	2021008875	Nguyễn Thị Phương Hoa	4217475490	02/09/2002	226,800	4	14/06/2024	20DKQ1			
9	2021009501	Ngô Thị Thương Thương	4420098033	20/05/2002	226,800	4	12/06/2024	20DHQ2			
10	2021010411	Trần Thị Nhi	4520421810	27/01/2002	226,800	4	24/06/2024	20DLH1			
11	2021008456	Nguyễn Đình Ngọc Khánh	4520769663	31/07/2002	226,800	4	25/06/2024	CLC_20DMA06			
12	2021009116	Lương Vũ Phúc	4920029331	05/03/2002	226,800	4	28/06/2024	CLC_20DTM05			
13	2021009039	Võ Nguyễn Khánh Duyên	4921580894	23/04/2002	226,800	4	09/06/2024	CLC_20DTM05			
14	2021010107	Vì Lê Hoài Anh	5120051147	23/05/2002	226,800	4	08/06/2024	20DTH3			
15	2021009549	Trần Ngọc Nguyệt Uyên	5120170955	23/03/2002	226,800	4	21/06/2024	20DNH1			
16	2021005965	Nguyễn Thị Thu Hà	5120296812	02/07/2002	226,800	4	24/06/2024	20DLH1			
17	2021008809	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	5120853872	16/05/2002	226,800	4	18/06/2024	20DKB03			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
18	2021010667	Nguyễn Như Quỳnh	5120990136	10/08/2002	226,800	4	18/06/2024	20DKS04			
19	2021010180	Nguyễn Thị Kim Kiều	5121113445	31/03/2002	226,800	4	11/06/2024	20DTH3			
20	2021009472	Mạc Thị Quỳnh Thao	5220833554	19/09/2002	226,800	4	19/06/2024	20DHQ2			
21	2021008753	Mai Thị Hồng Nhung	5220902267	16/06/2002	226,800	4	17/06/2024	20DKB04			
22	2021007847	Trương Cao Kế	5221001612	29/04/2002	226,800	4	28/06/2024	20DQT4			
23	2021009103	Lê Huỳnh Ái Nhân	5221106203	10/02/2002	226,800	4	27/06/2024	CLC_20DTM04			
24	2021008828	Lê Thị An	5221350118	10/06/2002	226,800	4	29/06/2024	20DLG1			
25	2021010138	Nguyễn Thị Thúy Hằng	5221353778	20/02/2002	226,800	4	06/06/2024	20DTK1			
26	2021010025	Trần Diễm Quỳnh	5221778082	05/01/2002	226,800	4	18/06/2024	CLC_20DKT03			
27	2021008986	Lương Thị Thu Trang	5620121402	19/09/2002	226,800	4	18/06/2024	CLC_20DTM08			
28	2021010663	Đinh Văn Bảo Quyên	5620128460	04/11/2002	226,800	4	22/06/2024	20DKS03			
29	2021007170	Nguyễn Thân Lâm Như	5620306263	03/10/2002	226,800	4	22/06/2024	20DTM2			
30	2121012821	Cao Thị Kim Phần	5620717430	13/03/2003	396,900	7	29/06/2024	21DMA1			
31	2021008915	Nguyễn Thị Ngọc Na	6020624932	26/10/2002	226,800	4	20/06/2024	20DKQ2			
32	2021002838	Nguyễn Thị Thanh Nhân	6020654901	07/10/2002	226,800	4	25/06/2024	20DEM01			
33	2021009504	Phạm Thị Thương	6221341398		226,800	4	13/06/2024	20DPF			
34	2021010140	Phạm Việt Hằng	6221515240	17/12/2002	226,800	4	31/05/2024	20PTH3			
35	2021009316	Hồ Thị Linh Huệ	6421398336	22/03/2002	226,800	4	05/06/2024	20DHQ2			
36	2021009165	Huỳnh Thị Quỳnh Trâm	6421534011	12/10/2002	226,800	4	12/06/2024	CLC_20DTM08			
37	2021009864	Nguyễn Thị Thùy Dương	6421976634	02/12/2002	226,800	4	29/06/2024	20DAC1			
38	2021007663	Nguyễn Thị Hiền Mai	6422141449	18/02/2002	226,800	4	27/06/2024	20DTA04			
39	2021010321	Huỳnh Thị Kiều Trang	6422219510	15/08/2002	226,800	4	06/06/2024	20DTH3			
40	2321001188	Trần Thị Kim Huệ	6422631969	26/08/2005	396,900	7	24/06/2024	23DMA04			
41	2021008917	Nguyễn Lê Hồng Nga	6422738558	19/09/2002	226,800	4	09/06/2024	20DTM1			
42	2021008816	Lê Sỹ Việt	6422967724	15/11/2002	226,800	4	27/06/2024	20DKB02			
43	2021010279	Hàn Thị Thu Thảo	6423057576	03/11/2002	226,800	4	13/06/2024	20DTH3			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
44	2021007666	Nguyễn Thị Quỳnh Mi	6423212082	14/11/2002	226.800	4	18/06/2024	20DTA03			
45	2021009693	Trương Thị Ly	6622243243	29/09/2002	226.800	4	22/06/2024	CLC_20DNH01			
46	2021009558	Đặng Hữu Uy Vũ	6623238743	23/09/2002	226.800	4	17/06/2024	20DNH2			
47	2021007796	Nguyễn Quốc Chung	6623510198	18/11/2002	226.800	4	07/06/2024	20DQT3			
48	2021009463	Nguyễn Văn Tài	6623866628	25/09/2002	226.800	4	26/06/2024	20DNH1			
49	2021004899	Nguyễn Thị Minh Thư	6624191917	28/02/2002	226.800	4	11/06/2024	20DTD			
50	2021006088	Trịnh Thị Ngọc	6624192813	07/03/2002	226.800	4	27/06/2024	20DKS02			
51	2021010627	Hồ Thị Dung	6624197921	08/08/2002	226.800	4	25/06/2024	20DKS03			
52	2021002750	Võ Thị Tuyết Như	6720962421	04/03/2002	226.800	4	19/06/2024	20DEM01			
53	2021000343	Ngô Thị Thùy Linh	6721005642	29/09/2002	226.800	4	14/06/2024	CLC_20DKS01			
54	2021009166	Lê Thị Quỳnh Trâm	6721209040	13/11/2002	226.800	4	11/06/2024	CLC_20DTM09			
55	2021008701	Phạm Từ Nhật Khanh	6821421553	27/04/2002	226.800	4	31/05/2024	20DKB03			
56	2021009236	Trịnh Thị Ngọc Anh	6821429677	13/12/2002	226.800	4	20/06/2024	20DTC2			
57	2021008926	Ngô Thị Kim Ngọc	6821805936	01/08/2002	226.800	4	21/06/2024	20DKQ2			
58	2021009361	Lê Thị Loan	6821818324	17/11/2002	226.800	4	25/06/2024	20DTX			
59	2021010037	Chế Thị Minh Thư	6822118775	05/12/2002	226.800	4	12/06/2024	CLC_20DKT03			
60	2021007523	Đặng Bảo Trâm	6822990070	16/03/2002	226.800	4	26/06/2024	20DKS02			
61	2021010274	Nguyễn Tấn Tài	7021592824	18/06/2002	226.800	4	22/06/2024	20DTH2			
62	2021009578	Trương Quỳnh An	7022053063	13/07/2002	226.800	4	18/06/2024	CLC_20DTC04			
63	2021008902	Nghiêm Từ Long	7022070034	12/05/2001	226.800	4	04/06/2024	CLC_20DTM08			
64	2021007390	Mai Trần Thủy Linh	7221432897	02/07/2002	226.800	4	19/06/2024	CLC_20DTM04			
65	2021005445	Huỳnh Thị Mẫn Nghi	7221574783	04/07/2002	226.800	4	27/06/2024	20DHQ1			
66	2021004407	Phạm Thị Trúc Đào	7221979014	24/02/2002	226.800	4	18/06/2024	20DKQ2			
67	2021010709	Nguyễn Văn Anh	7222119026	30/09/2002	226.800	4	21/06/2024	20DQN02			
68	2021007322	Nguyễn Thị Thanh Nhi	7422449022	24/11/2002	226.800	4	18/06/2024	CLC_20DTM04			
69	2021009097	Mai Như Ngọc	7423951967	01/06/2002	226.800	4	22/06/2024	CLC_20DTM06			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
70	2021010272	Phạm Như Quỳnh	7424563864	16/09/2002	226.800	4	13/06/2024	20DTK2			
71	2021005859	Nguyễn Thị Hạnh	7523007505	01/07/2002	226.800	4	26/06/2024	20DAC2			
72	2021010015	Nguyễn Thị Hồng Nhung	7523779553	30/04/2002	226.800	4	24/06/2024	CLC_20DKT02			
73	2021010203	Nguyễn Trà My	7524208458	01/01/2002	226.800	4	18/06/2024	20DTK2			
74	2021007024	Huỳnh Thị Mai Hương	7524240849	20/08/2002	226.800	4	14/06/2024	20DQH2			
75	2021008164	Đào Thị Thanh Thùy	7524891518	30/10/2002	226.800	4	02/06/2024	CLC_20DQT04			
76	2021008440	Nguyễn Viết Hân	7525076846	14/02/2002	226.800	4	27/06/2024	CLC_20DMA06			
77	2021009269	Văn Thị Thùy Dương	7525177950	12/02/2002	226.800	4	11/06/2024	20DNH2			
78	2021005761	Hoàng Thị Kim Phụng	7525238059	23/07/2002	226.800	4	05/06/2024	20DAC2			
79	2021009410	Phạm Ngọc Thanh Nguyệt	7525728244	18/01/2002	226.800	4	18/06/2024	20DTC2			
80	2221000901	Nguyễn Ngọc Hân	7525830539	23/01/2004	396.900	7	29/06/2024	CLC_22DQT02			
81	2321002352	Lê Hoàng Tuấn Kiệt	7526068915	25/04/2005	396.900	7	22/06/2024	TH_23PTM05			
82	2021009513	Nguyễn Thị Vân Trang	7526385779	16/10/2002	226.800	4	05/06/2024	20DHQ2			
83	2021007626	Phạm Thị Lan Anh	7526409277	14/03/2002	226.800	4	13/06/2024	20DTA02			
84	2021010211	Phạm Thị Kim Ngân	7526614178	25/09/2002	226.800	4	21/06/2024	20DTH3			
85	2021002475	Lê Ngọc Vinh Nhi	7526875649	14/05/2002	226.800	4	28/06/2024	20DTA01			
86	2021009583	Nguyễn Lan Anh	7721454581	27/02/2002	226.800	4	24/06/2024	CLC_20DTC02			
87	2021008128	Cao Thị Ngọc Nhi	7721676231	16/01/2002	226.800	4	29/06/2024	CLC_20DQT02			
88	2021008857	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	7721861521	11/11/2002	226.800	4	24/06/2024	20DTM1			
89	2121012641	Phạm Thị Hoài Thương	7722265739	23/11/2003	396.900	7	07/06/2024	21DKS03			
90	2021009428	Trịnh Ngọc Quỳnh Như	7722357915	09/02/2002	226.800	4	17/06/2024	20DTC1			
91	2021009037	Nguyễn Thị Hiền Duyên	7722370956	01/01/2002	226.800	4	25/06/2024	CLC_20DTM07			
92	2021001497	Nguyễn Thị Quế Phương	7722370967	15/04/2002	226.800	4	13/06/2024	IP_20DMA			
93	2021010602	Mai Thu Uyên	7928686218	18/06/2002	226.800	4	13/06/2024	CLC_20DKS04			
94	2021006693	Nguyễn Ngọc Minh Như	7928999489	26/09/2002	226.800	4	20/06/2024	CLC_20DKT01			
95	2021006516	Nguyễn Ngọc Mai Anh	7929065992	23/11/2002	226.800	4	19/06/2024	CLC_20DMA04			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
96	2021009442	Hoàng Hà Phương	7929827633	26/07/2002	226.800	4	27/06/2024	20DHQ2			
97	2021007683	Võ Lý Hồng Nhung	7930584686	28/05/2002	226.800	4	15/06/2024	20DTA03			
98	2021006616	Lê Nguyễn Trúc Quỳnh	7930692735	06/07/2002	226.800	4	10/06/2024	CLC_20DTM02			
99	2121005087	Tường Xuân Khoa	7931212791	27/06/2003	396.900	7	24/06/2024	21DTH1			
100	2021009168	Tô Thị Huyền Trâm	7931489084	15/11/2002	226.800	4	26/06/2024	CLC_20DTM07			
101	2021008580	Đinh Minh Tú	7931499258	13/06/2002	226.800	4	19/06/2024	CLC_20DMA08			
102	2021008849	Nguyễn Ngọc Duy	7931826922	06/03/2002	226.800	4	18/06/2024	CLC_20DTM08			
103	2021005411	Dương Ngọc Đoàn Trinh	7932214519	02/04/2002	226.800	4	17/06/2024	CLC_20DTC02			
104	2021007717	Huỳnh Duy Tú	7932684346	25/04/2002	226.800	4	05/06/2024	20DTA04			
105	2021009694	Nguyễn Huỳnh Xuân Mai	7933234439	02/10/2002	226.800	4	12/06/2024	CLC_20DTC02			
106	2021007691	Trần Thanh Quang	7933731754	09/12/2002	226.800	4	18/06/2024	20DTA03			
107	2321001935	Lê Không Ngọc Duyên	7933953601	21/04/2005	396.900	7	03/06/2024	TH_23DKB01			
108	2021009471	Huỳnh Vĩ Thành	7934156888	16/08/2002	226.800	4	20/06/2024	20DIF			
109	2021009943	Trần Võ Nhật Vinh	7934612832	15/02/2002	226.800	4	11/06/2024	CLC_20DKT03			
110	2021010472	Ngô Quốc Duy	7934705284	02/11/2002	226.800	4	20/06/2024	CLC_20DKS03			
111	2021009362	Mai Thị Trúc Loan	7934867501	11/11/2002	226.800	4	11/06/2024	20DHQ1			
112	2021006092	Ngô Uyên Nhi	7934938758	22/12/2002	226.800	4	25/06/2024	20DKS02			
113	2021000261	Nguyễn Thị Ngọc Lua	7935006334	28/06/2002	226.800	4	21/06/2024	CLC_20DTC01			
114	2021009480	Thị Nguyễn Mai Thị	7935168971	16/07/2002	226.800	4	04/06/2024	20DQF			
115	2021006129	Phạm Khánh Linh	7935235252	05/09/2002	226.800	4	17/06/2024	20DKS01			
116	2021009935	Nguyễn Lê Trinh	7935814933	04/08/2001	226.800	4	11/06/2024	20DAC2			
117	2121012971	Mai Thành Đạt	7936355357	26/07/2003	396.900	7	25/06/2024	21DQN01			
118	2221001703	Lê Nguyễn Minh Nguyên	7936735412	26/07/2004	396.900	7	20/06/2024	CLC_22DMA01			
119	2021008661	Nguyễn Văn Định	7937633607	22/08/2002	226.800	4	25/06/2024	20DKB02			
120	2021008524	Đinh Lê Uyên Phương	7937669749	08/04/2002	226.800	4	16/06/2024	CLC_20DMA05			
121	2021009107	Nguyễn Hiếu Hoàng Nhi	7937688947	28/02/2002	396.900	7	23/05/2024	CLC_20DTM06			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
122	2021010059	Nguyễn Hạ Uyên	7937828463	10/04/2002	226.800	4	04/06/2024	CLC_20DKT01			
123	2021008410	Trần Thị Ngọc Ánh	7937968455	11/11/2002	226.800	4	30/06/2024	CLC_20DMA07			
124	2021005146	Nguyễn Thanh Ngân	7939193125	12/06/2002	226.800	4	29/06/2024	20DTD			
125	2021009467	Nguyễn Đỗ Duy Tân	8021571346	24/07/2002	226.800	4	29/05/2024	20DHQ2			
126	2021003450	Lại Minh Thuận	8022051743	24/04/2002	226.800	4	18/06/2024	20DBH1			
127	2021009873	Nguyễn Diệu Huyền	8022207593	28/06/2002	226.800	4	27/05/2024	CLC_20DKT03			
128	2021003986	Trần Huỳnh Minh Mẫn	8022300901	22/09/2002	226.800	4	14/06/2024	20DMA2			
129	2021000958	Huỳnh Thị Mỹ An	8022672940	01/01/2002	226.800	4	19/06/2024	20DKT1			
130	2021007793	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	8022735261	11/02/2002	226.800	4	20/06/2024	20DQT2			
131	2021006073	Nguyễn Thị Thanh Trúc	8023221424	20/02/2002	226.800	4	18/06/2024	20DKS01			
132	2021006181	Nguyễn Quỳnh Hạ	8221937611	15/04/2002	226.800	4	20/06/2024	20DKS01			
133	2021005772	Phạm Thanh Ngân	8222575332	14/06/2002	226.800	4	28/06/2024	20DKT1			
134	2021002401	Đoàn Quốc Thái	8222577238	13/04/2002	226.800	4	02/06/2024	20DTA01			
135	2021008812	Trần Ngọc Phương Uyên	8222730175	15/03/2002	226.800	4	29/06/2024	20DKB04			
136	2021002730	Nguyễn Văn Châu Phúc	8222896400	19/09/2002	226.800	4	20/06/2024	20DEM01			
137	2021002960	Huỳnh Công Vinh	8222896974	22/11/2002	226.800	4	05/06/2024	20DQT1			
138	2021009377	Ngô Huỳnh Xuân Mai	8223105128	18/11/2002	226.800	4	15/06/2024	20DPF			
139	2021009401	Nguyễn Thị Thái Ngọc	8223145719	07/01/2002	226.800	4	18/06/2024	20DHQ2			
140	2221003820	Đoàn Thị Thu Lan	8223154161	19/01/2004	396.900	7	29/06/2024	22DKT2			
141	2021003438	Dương Thị Huỳnh Như	8223340614	11/08/2002	226.800	4	24/06/2024	20DQT2			
142	2021003537	Đỗ Thị Như Quỳnh	8223422041	29/03/2002	226.800	4	28/06/2024	20DQT1			
143	2021004506	Trần Thị Kim Yến	8223431868		226.800	4	04/06/2024	20DTM2			
144	2021006049	Lê Thị Ngọc Hân	8223902681	14/06/2002	226.800	4	11/06/2024	20DLH2			
145	2021009330	Trần Thị Huỳnh Hương	8321380832	17/09/2002	226.800	4	13/06/2024	20DNH1			
146	2021002502	Phạm Trương Minh Thư	8321836289	19/10/2002	226.800	4	18/06/2024	20DTA01			
147	2021000411	Huỳnh Trần Thúy Vy	8321990603	06/08/2002	226.800	4	11/06/2024	20DTA02			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
148	2021004201	Võ Ngọc Khánh Hồng	8322070817	03/09/2002	226.800	4	12/06/2024	20DTM1			
149	2021000775	Trần Nguyễn Trúc Uyên	8322769215	01/01/2002	226.800	4	31/05/2024	20DTM2			
150	2021010011	Nguyễn Thảo Nhi	8621122115	14/07/2002	226.800	4	20/06/2024	CLC_20DKT03			
151	LK20210123	Ngô Nhật Minh Thư	8621141847	23/12/2003	396.900	7	19/06/2024	21HELP			
152	2021010519	Thái Thị Phương Kiều	8621479693	28/06/2002	226.800	4	17/06/2024	CLC_20DKS02			
153	2021000393	Nguyễn Thị Như Ngọc	8722237557	16/07/2002	226.800	4	23/06/2024	20DTA01			
154	2021004867	Nguyễn Thị Xuân Đào	8722600693	18/02/2002	226.800	4	11/06/2024	20DTD			
155	2021010799	Trần Thị Yến Nhi	8723004023	21/09/2002	226.800	4	26/06/2024	20DQN03			
156	2021001966	Nguyễn Minh Thi	8723731182	13/05/2002	226.800	4	04/06/2024	CLC_20DTM02			
157	2021003373	Nguyễn Ngọc Thúy Vy	8723745154	08/07/2002	226.800	4	18/06/2024	20DBH2			
158	2021008759	Trương Trọng Phúc	8922321137	05/07/2002	226.800	4	22/06/2024	20DKB03			
159	2021008969	Đường Bốn Thịnh	8922353791	22/08/2002	226.800	4	27/06/2024	20DKQ2			
160	2021007809	Nguyễn Thị Thùy Dương	8922798473	15/04/2002	226.800	4	24/06/2024	20DDA			
161	2021005810	Dương Ngọc Mỹ	8922823574	26/03/2002	226.800	4	05/06/2024	20DAC2			
162	2021004520	Nguyễn Thoại Vy	8922986428	24/05/2002	226.800	4	07/06/2024	20DTM1			
163	2021006153	Nguyễn Thị Ngọc Trang	8923315735	25/10/2002	226.800	4	19/06/2024	20DKS01			
164	2121007641	Nguyễn Gia Hân	8923858636	03/01/2003	396.900	7	19/06/2024	21DMC1			
165	2021005681	Trần Thị Diễm Tú	8924015750	19/04/2002	226.800	4	05/06/2024	20DAC2			
166	2021003111	Tô Hoàn Bửu	8924579616	08/10/2002	226.800	4	18/06/2024	20DDA			
167	2021002145	Trần Thị Huyền Trang	8925135164	19/04/2002	226.800	4	27/06/2024	CLC_20DTM03			
168	2021005422	Trần Huyền Trinh	8925470583	02/01/2002	226.800	4	07/06/2024	20DPF			
169	2021007075	Dương Hoàng Khánh Bình	9123387700	30/05/2002	226.800	4	11/06/2024	20DMA1			
170	2021008224	Bạch Đỗ Thảo Anh	9222039208	08/03/2002	226.800	4	08/06/2024	20DMC1			
171	2021001697	Nguyễn Mạnh Lâm Điền	9321779389	01/05/2002	226.800	4	28/06/2024	CLC_20DMA02			
172	2021010548	Trần Anh Nhân	9421557721	09/07/2002	226.800	4	26/06/2024	CLC_20DKS02			
173	2021009375	Hồ Xuân Mai	9521688736	04/02/2002	226.800	4	09/06/2024	CLC_20DTM09			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
174	2021001576	Nguyễn Như Ngọc	9521951281	20/03/2002	226.800	4	17/06/2024	CLC_20DMA01			
175	2321001277	Đinh Thị Như Quỳnh	9522002161	18/10/2005	396.900	7	12/06/2024	23DMA05			
176	2021008049	Dư Thảo Dy	9622512212	01/01/2002	226.800	4	06/06/2024	CLC_20DQT03			
177	2021009894	Phạm Thị Ngọc	0620200195	24/08/2002	170.100	3	23/07/2024	20DAC2			
178	2021007790	Nguyễn Thị Bình	2620385542	01/06/2002	170.100	3	12/07/2024	20DQT4			
179	2021007858	Nguyễn Thị Ngọc Lan	3821529733	01/08/2002	170.100	3	15/07/2024	20DQT5			
180	2021010187	Lã Ngọc Linh	3822622807	16/10/2002	170.100	3	12/07/2024	CLC_20DTC06			
181	2021005523	Nguyễn Thị Thùy Dung	4016084146	26/08/2002	170.100	3	29/07/2024	20DKT2			
182	2021009500	Dương Thị Thương	4017262176	15/10/2002	170.100	3	26/07/2024	20DNH1			
183	2021003565	Bùi Thị Linh	4017279519	19/02/2002	170.100	3	23/07/2024	20DQT1			
184	2021003231	Nguyễn Thị Hồng Hân	4025986463	12/01/2002	170.100	3	13/07/2024	20DBH2			
185	2021009172	Nguyễn Thị Thanh Trúc	4221328820	06/10/2002	170.100	3	24/07/2024	CLC_20DTM06			
186	2021004624	Phan Thị Phương Thảo	4420455870	27/04/2002	170.100	3	01/07/2024	20DTC2			
187	2021008866	Mai Thanh Hằng	4421059688	09/01/2002	170.100	3	30/07/2024	20DLG1			
188	2021009252	Nguyễn Thúy Diễm	4520080754	23/10/2002	170.100	3	11/07/2024	20DHQ2			
189	2021010224	Hoàng Đức Nhã	4520289774	17/05/2002	170.100	3	05/07/2024	20DTH3			
190	2021005976	Trần Thị Trâm	4921009850	02/01/2002	170.100	3	04/07/2024	20DLH2			
191	2021009476	Lâm Thị Thu Thảo	4921613219	01/04/2002	170.100	3	24/07/2024	20DTC2			
192	2021010098	Đặng Châu Anh	5120150667	25/02/2002	170.100	3	12/07/2024	20DTH1			
193	2021009283	Đặng Thị Thu Hà	5120511183	12/06/2002	170.100	3	05/07/2024	20DTC2			
194	2021009000	Lê Phương Uyên	5120675644	07/10/2002	170.100	3	23/07/2024	20DKQ2			
195	2021008945	Nguyễn Thị Quỳnh Như	5120988971	21/10/2002	170.100	3	04/07/2024	20DKQ2			
196	2021009313	Nguyễn Thị Thu Hồng	5121121874	07/02/2002	170.100	3	24/07/2024	20DTC1			
197	2021009420	Võ Thị Yến Nhi	5121150524	26/02/2002	170.100	3	29/07/2024	20DTC1			
198	2021008478	Lê Thị Huỳnh My	5121469157	26/10/2002	170.100	3	31/07/2024	CLC_20DMA06			
199	2021009992	Nguyễn Thảo Linh	5220159387	24/10/2002	170.100	3	04/07/2024	CLC_20DKT03			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
200	2021007724	Huỳnh Tú Uyên	5220361077	29/04/2002	170.100	3	26/06/2024	20DTA03			
201	2021000665	Mai Ái Vàng	5221050242	20/03/2002	170.100	3	24/07/2024	20DQH2			
202	2021008258	Nguyễn Thị Bích Hằng	5221204381	13/09/2002	170.100	3	12/07/2024	20DQH1			
203	2021009342	Trương Thị Minh Kiều	5221291853	02/05/2002	170.100	3	01/07/2024	20DNH2			
204	2021010273	Lê Thị Sang	5221346444	06/04/2002	170.100	3	30/07/2024	20DTH1			
205	2021008238	Hồ Thị Ý Chi	5221446000	20/09/2002	170.100	3	20/07/2024	20DMC1			
206	2021009146	Nguyễn Đặng Anh Thư	5221777651	09/07/2002	170.100	3	24/07/2024	CLC_20DTM09			
207	2021003879	Nguyễn Minh Kha	5420369523	19/02/2002	170.100	3	05/07/2024	20DMC2			
208	2021002369	Đỗ Phương Uyên	5420810710	02/11/2002	170.100	3	29/07/2024	20DTA02			
209	2121002179	Lê Thuận	5620540228	16/04/2003	340.200	6	26/07/2024	21DLG1			
210	2021009033	Nguyễn Xuân Phương Dung	5620595477	16/06/2002	170.100	3	08/07/2024	CLC_20DTM06			
211	2021004772	Hồ Thị Vân Giang	5820256363	22/09/2002	170.100	3	30/07/2024	20DHQ1			
212	2021006242	Trần Thị Kim Trúc	5820354623	21/03/2002	170.100	3	30/07/2024	20DKS02			
213	2021004243	Trương Thị Bích Ngọc	6020370824	02/10/2002	170.100	3	19/07/2024	20DTM2			
214	2021005729	Đặng Thị Bích Sang	6020614301	09/12/2002	170.100	3	20/07/2024	20DAC2			
215	2021002441	Cao Ngọc Bích Trâm	6020753000	11/01/2002	170.100	3	17/07/2024	20DTA01			
216	2021009017	Trịnh Tú Anh	6021158959	12/02/2002	170.100	3	31/07/2024	CLC_20DTM07			
217	2021008268	Lê Thị Mỹ Hòa	6221055200	06/08/2002	170.100	3	31/07/2024	20DMC2			
218	2021009929	Nguyễn Thị Huyền Trang	6221365828	02/01/2002	170.100	3	29/07/2024	20DAC1			
219	2021010119	Dương Thị Kim Cúc	6421565868	20/04/2002	170.100	3	12/07/2024	20DTK2			
220	2221004157	Lâm Phạm Khánh Duyên	6422997114	24/11/2003	340.200	6	11/07/2024	22DTK1			
221	2021008974	Lê Thị Như Thúy	6423042061	14/12/2002	170.100	3	25/07/2024	20DKQ1			
222	2021007829	Nguyễn Trần Gia Hân	6622044529	06/03/2002	170.100	3	01/07/2024	20DDA			
223	2021008918	Hồ Ngọc Thanh Ngân	6622061595	16/02/2002	170.100	3	20/07/2024	20DKQ2			
224	2021009892	Phạm Thị Thanh Ngân	6622702978	13/03/2002	170.100	3	15/07/2024	20DAC2			
225	2221003590	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	6622706047	24/08/2004	340.200	6	29/07/2024	CLC_22DNH01			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
226	2021008371	Tô Nữ Huyền Trâm	6623335615	23/10/2002	170.100	3	30/07/2024	20DQH2			
227	2021009391	Lê Thị Kim Ngân	6623393505	30/09/2002	170.100	3	30/07/2024	CLC_20DNH02			
228	2121013235	Vũ Quang Khải	6624153867	11/09/2003	340.200	6	12/07/2024	21DQH2			
229	2021007933	Nguyễn Thị Như Quỳnh	6624178632	09/07/2002	170.100	3	30/07/2024	20DBH1			
230	2021010121	Lê Thị Ngọc Dung	6624187384	26/10/2002	170.100	3	23/07/2024	20DTH2			
231	2021008862	Trần Hoàng Hạnh	6624197923	14/01/2002	170.100	3	05/07/2024	20DTM1			
232	2021008642	Nguyễn Thành Công	6721102333	04/11/2002	170.100	3	03/07/2024	20DKB03			
233	2321000563	Thạch Thị Ánh Như	6822043525	29/12/2004	340.200	6	30/07/2024	23DQT06			
234	2021009402	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	6822358424	31/01/2002	170.100	3	29/07/2024	20DTC2			
235	2021007886	Nguyễn Bích Ngân	6822588312	31/03/2002	170.100	3	26/07/2024	20DBH1			
236	2021009662	Vũ Hà Ngọc Huyền	7021481258	01/02/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DTC03			
237	2021009573	Lương Thị Hải Yến	7021588095	06/12/2002	170.100	3	24/07/2024	20DNH2			
238	2021009995	Nguyễn Lê Hương Ly	7021637031	06/09/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DKT03			
239	2021000878	Bùi Thị Thu	7021989362	25/05/2002	170.100	3	26/07/2024	20DQF			
240	2021003117	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	7022069661	29/03/2002	170.100	3	24/07/2024	20DQT4			
241	2021002962	Hoàng Hải Phương	7221577244	16/02/2002	170.100	3	23/07/2024	20DBH1			
242	2021005465	Võ Như Ngọc	7221599698	11/05/2001	170.100	3	23/07/2024	20DKT1			
243	2021005359	Nguyễn Thị Thanh Thúy	7221837867	08/02/2002	170.100	3	29/07/2024	20DNH2			
244	2021003858	Nguyễn Thị Hồng Nga	7221890506	28/11/2002	170.100	3	17/07/2024	20DQH2			
245	2021009915	Nguyễn Nhật Tài	7222060422	29/09/2002	170.100	3	12/07/2024	20DAC1			
246	2021007385	Phạm Hồng Thẩm	7222070692	20/05/2002	170.100	3	12/07/2024	20DAC2			
247	2021009937	Trần Thị Cẩm Tú	7222114190	11/08/2002	170.100	3	12/07/2024	20DAC1			
248	2021009781	Phạm Thị Lâm Thanh	7423254155	09/07/2002	170.100	3	31/07/2024	CLC_20DTC07			
249	2021010023	Trần Thị Thu Phương	7424249005	22/02/2002	170.100	3	15/07/2024	CLC_20DKT02			
250	2021001928	Huỳnh Phú Minh Nhã	7523305869	27/05/2002	170.100	3	31/07/2024	CLC_20DTM03			
251	2021007984	Nguyễn Đức Trí	7523383415	03/06/2001	170.100	3	11/07/2024	20DQT4			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
252	2021008035	Trần Sỹ Tùng Anh	7523407538	18/08/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DQT03			
253	2021009974	Phan Thị Thu Hà	7523508719	05/05/2002	170.100	3	17/07/2024	CLC_20DKT02			
254	2021008607	Nguyễn Thị Khánh Hà	7523785652	11/11/2002	170.100	3	29/06/2024	CLC_20DMA08			
255	2121013223	Vũ Thị Quỳnh Như	7524943403	01/02/2003	340.200	6	09/07/2024	CLC_21DKT03			
256	2021008937	Lê Thị Tuyết Nhi	7525181534	21/01/2002	170.100	3	12/07/2024	20DTM1			
257	2121001654	Lưu Lý Kỳ Thành	7525207959	19/02/2003	340.200	6	25/07/2024	21DBH3			
258	2321001258	Vũ Thị Yên Nhi	7525343738	13/04/2005	340.200	6	13/07/2024	23DMA02			
259	2021001706	Lã Thị Ngọc Huyền	7525511452	15/10/2002	170.100	3	20/07/2024	CLC_20DMA02			
260	2021010651	Bùi Nguyễn Lan Nhi	7721279803	03/11/2002	170.100	3	24/07/2024	20DKS04			
261	2021009255	Nguyễn Thị Thùy Dung	7721319054	02/11/2001	170.100	3	30/07/2024	20DTC2			
262	2021010236	Trương Nguyễn Yên Nhi	7721393041	07/12/2002	170.100	3	10/07/2024	20DTK2			
263	2021009080	Nguyễn Tuấn Minh	7721479273	27/05/2002	170.100	3	23/07/2024	CLC_20DTM06			
264	2021010390	Hồ Khánh Ly	7721677841	15/07/2002	170.100	3	04/07/2024	20DSK			
265	2021008139	Ngô Tấn Phú	7721688578	01/10/2002	170.100	3	13/07/2024	CLC_20DQT02			
266	2021009460	Võ Thu Sương	7721712999	12/03/2002	170.100	3	23/07/2024	20DPF			
267	2021009651	Đinh Thị Kim Hồng	7721768313	24/01/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DTC02			
268	2021005186	Nguyễn Mai Hân	7722097825	01/12/2002	170.100	3	19/07/2024	20DHQ1			
269	2021009390	Lê Nguyễn Ngọc Ngân	7722117899	29/06/2002	170.100	3	01/07/2024	20DHQ2			
270	2021000516	Tổng Thị Thanh Thu	7722221101	01/04/2002	170.100	3	04/07/2024	20DQT5			
271	2021006364	Trần Huỳnh Nhật Phong	7722462937	15/07/2001	170.100	3	25/07/2024	IP_20DMA			
272	2021006323	Phạm Nguyễn An Khang	7928238152	02/05/2002	170.100	3	19/07/2024	20DSK			
273	2121007321	Nguyễn Ngọc Trâm	7928305791	06/05/2003	340.200	6	12/07/2024	21DMC3			
274	2021010637	Trần Nữ Tố Hiền	7928569235	19/11/2002	170.100	3	21/07/2024	CLC_20DKS04			
275	2021008582	Phạm Thị Cẩm Tú	7928639227	17/03/2002	170.100	3	15/07/2024	CLC_20DMA10			
276	2021009926	Huỳnh Thị Thanh Thương	7929927151	15/11/2002	170.100	3	19/07/2024	20DKT2			
277	2021000203	Trần Tiến	7929938174	05/01/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DTM03			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
278	2021009787	Trần Kim Thảo	7930312379	27/07/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DTC06			
279	2021009130	Bùi Vũ Nhật Tân	7930346524		170.100	3	04/07/2024	CLC_20DTM06			
280	2021006427	Nguy Khánh Vy	7931086189	13/12/2002	170.100	3	12/07/2024	CLC_20DQT01			
281	2021008936	Lê Nguyễn Quỳnh Nhi	7931213116	26/12/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DTM08			
282	2021009505	Nguyễn Huỳnh Xuân Thy	7931338143	07/02/2002	170.100	3	30/07/2024	20DNH2			
283	2121009659	Võ Nguyễn Tuấn Anh	7931536205	19/02/2003	340.200	6	31/07/2024	IP_21DQT01			
284	2021010462	Phan Thị Ngọc Anh	7932594811	25/11/2002	170.100	3	25/06/2024	CLC_20DKS03			
285	2021007719	Ngô Đức Tuấn	7933011258	28/04/2002	170.100	3	23/07/2024	20DTA04			
286	2021007621	Nguyễn Ngọc Thu Anh	7933189648	08/06/2002	170.100	3	17/07/2024	20DTA02			
287	2121012969	Lê Tiến Đạt	7933399490	03/05/2003	340.200	6	30/07/2024	21DKS03			
288	2021009152	Võ Trần Uyên Thương	7933431916	04/04/2002	170.100	3	29/07/2024	CLC_20DTM07			
289	2021008519	Lê Hữu Phát	7934035886	20/11/2002	170.100	3	08/07/2024	CLC_20DMA06			
290	2021009793	Võ Thị Bích Thủy	7934273353	27/12/2002	170.100	3	15/07/2024	CLC_20DTC06			
291	2021007946	Dương Ngô Nhật Thanh	7934661953	16/07/2002	170.100	3	10/07/2024	20DDA			
292	2021009160	Lê Thị Diễm Trang	7935458751	28/02/2002	170.100	3	24/07/2024	CLC_20DTM04			
293	2021010779	Hồ Thị Kim Nga	7935473124	14/06/2002	170.100	3	20/07/2024	20DQN03			
294	2021005703	Đặng Thị Thùy Duyên	7936010658	03/05/2002	170.100	3	25/07/2024	20DAC2			
295	2021000888	Nguyễn Duy Quang	7936267534	04/11/2002	170.100	3	08/07/2024	20DTX			
296	2021000017	Võ Thái Hồng Vi	7936388073	06/04/2002	170.100	3	06/07/2024	CLC_20DQT01			
297	2021009671	Lê Tiến Khoa	7936650476	10/07/2002	170.100	3	12/07/2024	CLC_20DTC04			
298	2021008118	Lê Huỳnh Trung Nguyên	7936654830	26/01/2002	170.100	3	14/07/2024	CLC_20DQT04			
299	2021009019	Vũ Quỳnh Anh	7937096670	09/03/2002	170.100	3	31/07/2024	CLC_20DTM08			
300	2021005849	Trần Thị Hồng Tú	7937652703	07/01/2002	170.100	3	15/07/2024	20DKT2			
301	2021010559	Trần Ngọc Kim Phụng	7937828453	08/07/2002	170.100	3	26/07/2024	CLC_20DKS01			
302	2021006521	Mạch Bùi Thanh Phụng	7937861304	25/06/2002	170.100	3	29/07/2024	CLC_20DMA04			
303	2021007979	Nguyễn Thanh Trang	7938313179	11/05/2002	170.100	3	10/07/2024	20DDA			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
304	2021009522	Nguyễn Trương Bảo Trân	8021631570	01/12/2002	170.100	3	24/07/2024	20DQF			
305	2021003076	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	8021732471	29/12/2002	170.100	3	10/07/2024	20DBH3			
306	2021008043	Nguyễn Thành Danh	8022103984	11/09/2002	170.100	3	10/07/2024	CLC_20DQT02			
307	2021003737	Trần Ngọc Nhị	8022184025	07/07/2002	170.100	3	29/07/2024	20DBH2			
308	2021000846	Nguyễn Thị Yến Nghi	8022252923	14/12/2002	170.100	3	03/07/2024	CLC_20DTC02			
309	2021008883	Nguyễn Phạm Diễm Hương	8022587967	22/03/2002	170.100	3	23/07/2024	20DKQ2			
310	2021004277	Hồ Ngọc Phương Trinh	8022644660	27/09/2002	170.100	3	23/07/2024	20DTM1			
311	2021002455	Đoàn Thị Khả Quyên	8022967856	06/05/2002	170.100	3	12/07/2024	20DTA02			
312	2221003727	Võ Thị Kiều Vân	8022987178	04/01/2004	340.200	6	29/07/2024	CLC_22DNH01			
313	2021005367	Nguyễn Kim Châu	8022993725	01/06/2002	170.100	3	20/07/2024	20DTD			
314	2121008980	Huỳnh Minh Thông	8221760367	01/05/2003	340.200	6	12/07/2024	21DHQ1			
315	2021008748	Lê Thị Tuyết Nhi	8221767188	09/05/2002	170.100	3	29/07/2024	20DKB03			
316	2021009335	Phan Nguyễn Minh Khánh	8221860755	29/06/2002	170.100	3	01/07/2024	20DIF			
317	2021008488	Trần Thị Kim Ngân	8221929427	10/12/2002	170.100	3	24/07/2024	CLC_20DMA06			
318	2021004474	Phạm Nguyễn Hồng Ngọc	8222087514	14/12/2002	170.100	3	30/07/2024	20DTM1			
319	2021009936	Lê Quang Trường	8222139547	05/10/2002	170.100	3	12/07/2024	20DAC1			
320	2021008881	Phan Như Huỳnh	8222185618	09/10/2002	170.100	3	06/07/2024	20DTM1			
321	2021003500	Nguyễn Tiểu Băng	8222315046	23/01/2002	170.100	3	30/07/2024	20DQT4			
322	2021004469	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	8222439986	17/09/2002	170.100	3	17/07/2024	20DTM1			
323	2021006219	Nguyễn Thị Như Huỳnh	8222462999	21/01/2002	170.100	3	20/07/2024	20DKS01			
324	2121008200	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	8222880882	15/10/2003	340.200	6	26/07/2024	21DLG2			
325	2021004537	Ngô Thị Hồng Đào	8223019947	15/10/2002	170.100	3	23/07/2024	20DKQ1			
326	2321001300	Nguyễn Thị Minh Thi	8223321778	13/11/2005	340.200	6	04/07/2024	23DMA03			
327	2021000940	Lê Đoàn Thảo Liên	8223677108	15/10/2001	170.100	3	15/07/2024	20DIF			
328	2021001177	Nguyễn Thị Hoàng Thơ	8223772713	02/02/2002	170.100	3	10/07/2024	20DQN01			
329	2021002251	Lê Hồ Phương Quyên	8223965189	20/08/2002	170.100	3	29/07/2024	CLC_20DTC01			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
330	2021003252	Cao Thảo Ngân	8321356205	24/11/2002	170.100	3	20/07/2024	20DQT1			
331	2021005610	Nguyễn Thành Nhật Toàn	8321386369	17/10/2002	170.100	3	15/07/2024	20DAC1			
332	2021000854	Trần Cẩm Tú	8321625280	31/07/2002	170.100	3	24/07/2024	20DHQ2			
333	2021005514	Nguyễn Ngọc Nhi	8321648672	16/01/2002	170.100	3	19/07/2024	20DKT2			
334	2021000133	Trần Thị Quỳnh Nhi	8321673506	24/03/2002	170.100	3	19/07/2024	CLC_20DMA02			
335	2021005802	Võ Thị Bích Trâm	8321752514	27/07/2002	170.100	3	23/07/2024	20DAC1			
336	2021005417	Nguyễn Thị Minh Thư	8321830330	20/12/2002	170.100	3	29/07/2024	20DTX			
337	2021005616	Trần Thị Cẩm Dương	8322042585	03/02/2002	170.100	3	24/07/2024	20DAC2			
338	2021002600	Lương Khánh Vy	8322900765	20/07/2002	170.100	3	19/07/2024	20DTA01			
339	2021006151	Nguyễn Thị Diễm My	8422421706	06/06/2002	170.100	3	19/07/2024	20DKS03			
340	2121003255	Nguyễn Trần Bá Khiêm	8621516668	28/07/2003	340.200	6	01/07/2024	CLC_21DQT03			
341	2221002878	Huỳnh Ngọc Lan Anh	8621547037	09/07/2004	340.200	6	11/07/2024	22DTC1			
342	2221001684	Trương Thị Thúy Ngân	8621575959	05/05/2004	340.200	6	01/07/2024	CLC_22DMC05			
343	2221001432	Dương Diệp Cẩm Tiên	8621576373	08/11/2004	340.200	6	13/07/2024	22DMC2			
344	2021002060	Thái Ngọc Tường Vi	8621592026	30/05/2002	170.100	3	11/07/2024	CLC_20DTM01			
345	2221003298	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	8621604225	30/09/2004	340.200	6	08/07/2024	22DTC1			
346	2121006454	Lâm Tuấn Nhã	8621617971	22/04/2003	340.200	6	08/07/2024	CLC_21DTC01			
347	2121010517	Huỳnh Phước Định	8621650875	26/11/2003	340.200	6	03/07/2024	21DQN01			
348	2021004203	Lê Trần Xuân Đào	8621794165	07/05/2002	170.100	3	30/06/2024	20DLG2			
349	2121012498	Võ Nguyễn Hoàng Quyên	8621799432	17/04/2003	340.200	6	24/07/2024	CLC_21DNH02			
350	2221000037	Phạm Đức Duy	8621815476	19/09/2004	340.200	6	30/06/2024	22DTA02			
351	2221002768	Lê Văn Trọng	8621938777	02/05/2004	340.200	6	30/06/2024	CLC_22DMC05			
352	2221004553	Tô Nguyễn Trúc Quỳnh	8621952300	02/01/2004	340.200	6	30/06/2024	22DLH03			
353	2221004701	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	8621969181	20/02/2004	340.200	6	05/07/2024	22DKS03			
354	2321000641	Phạm Nguyễn Anh Thư	8621969188	06/02/2005	340.200	6	12/07/2024	23DQT05			
355	2321001344	Nguyễn Lê Ngọc Tú	8621972493	25/12/2005	340.200	6	05/07/2024	TH_23DMC07			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
356	2321001655	Đoàn Hoàng Phúc	8622023600	25/10/2004	340.200	6	05/07/2024	TH_23DMC02			
357	2221001878	Văn Thị Thùy Uyên	8622082552	18/07/2004	340.200	6	30/06/2024	CLC_22DMC02			
358	2321004439	Đông Thị Mỹ Ngọc	8622252216	21/01/2005	340.200	6	30/06/2024	23DQN01			
359	2121004048	Hồ Ngọc Mỹ	8622293032	07/09/2003	340.200	6	12/07/2024	CLC_21DTM02			
360	2221004767	Phạm Ngọc Đài Trang	8622324316	06/07/2004	340.200	6	30/06/2024	22DKS03			
361	2021009955	Nguyễn Thị Lan Anh	8622442660	17/11/2002	170.100	3	19/07/2024	CLC_20DKT02			
362	2021010349	Trần Dương Viện	8721678134	19/11/2002	170.100	3	10/07/2024	20DTH2			
363	2021004372	Đinh Quý Tâm	8722846536	17/11/2002	170.100	3	23/07/2024	20DLG2			
364	2021000911	Phạm Thị Huỳnh Giao	8722935621	20/10/2002	170.100	3	19/07/2024	20DPF			
365	2021010643	Trương Thị Mỹ Linh	8722977961	24/10/2002	283.500	5	30/07/2024	20DKS04			
366	2021004419	Mai Thị Yến Muội	8723030615	25/12/2002	170.100	3	03/07/2024	20DTM2			
367	2021005655	Nguyễn Hồng Điều	8723181327	17/12/2002	170.100	3	17/07/2024	20DKT1			
368	2221002107	Nguyễn Phước Xuân Ngân	8723312138	13/09/2004	340.200	6	12/07/2024	CLC_22DKB01			
369	2021000307	Lê Thị Ngọc Hân	8723467988	26/04/2002	170.100	3	17/07/2024	CLC_20DTC01			
370	2021008137	Hà Kiều Oanh	8922206731	19/10/2002	170.100	3	15/07/2024	CLC_20DQT03			
371	2121005566	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	8922686647	03/11/2003	340.200	6	17/07/2024	21DKS02			
372	2021004408	Nguyễn Quốc Duy	8923766045	19/09/2002	170.100	3	26/07/2024	20DTM2			
373	2021007012	Chu Cát Lượng	9222054616	14/09/2002	170.100	3	10/07/2024	20DQH1			
374	2221002856	Nguyễn Minh Trí	9421856436	12/10/2004	340.200	6	17/07/2024	IP_22DKQ01			
375	2021000328	Tăng Gia Nguyên	9422290623	05/05/2002	170.100	3	23/07/2024	CLC_20DKT01			
376	2221001369	Thái Quỳnh Như	9422721035	02/02/2004	340.200	6	11/07/2024	22DMC1			
377	2121006583	Đoàn Văn Tính	9422829480	08/12/2003	340.200	6	19/06/2024	21DQT1			
378	2021005021	Nguyễn Huỳnh Thảo Nhi	9423031912	11/01/2002	170.100	3	03/07/2024	20DTD			
379	2021009171	Trần Hải Triều	9521143272	15/11/2002	170.100	3	29/07/2024	CLC_20DTM05			
380	2021008591	Nguyễn Triệu Vĩ	9622405360	06/02/2002	170.100	3	08/07/2024	CLC_20DMA07			
381	2121013540	Trương Thị Kim Ngân	3021757508	28/10/2003	283.500	5	13/08/2024	CLC_21DQT08			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
382	2021009320	Nguyễn Nhật Huy	3122742522	02/01/2002	113.400	2	30/08/2024	20DTD			
383	2021008765	Nguyễn Thị Minh Phương	3421581527	19/08/2002	113.400	2	16/08/2024	20DKB02			
384	2021006172	Phạm Thị Thảo Vi	3621592610	19/02/2002	113.400	2	25/08/2024	20DKS02			
385	2021008934	Vũ Quang Nhật	4016397936	03/05/2002	113.400	2	14/08/2024	20DKQ2			
386	2021002417	Nguyễn Thị Hằng Nga	4017055054	29/03/2001	113.400	2	01/08/2024	20DTA02			
387	2121009141	Hồ Hoàng Hưng	4017905544	16/12/2003	283.500	5	28/08/2024	21DAC1			
388	2221004048	Hồ Thị Uyên Nhi	4217122976	25/04/2004	283.500	5	08/08/2024	CLC_22DKT04			
389	2021010032	Nguyễn Thị Phương Thanh	4520110886	29/05/2002	113.400	2	27/08/2024	CLC_20DKT02			
390	2021009344	Nguyễn Thị Lan	4520312927	19/09/2002	113.400	2	01/08/2024	20DTC2			
391	2021010284	Võ Thị Thu Thảo	4621125029	01/01/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTH1			
392	2021004381	Huỳnh Lê Anh Thy	4821128230	22/04/2002	113.400	2	28/08/2024	20DTM2			
393	2021003991	Nguyễn Thị Hồng Phúc	4920996374	25/11/2002	113.400	2	21/08/2024	20DQH2			
394	2021008983	Trà Trịnh Trà	4921184280	03/09/2002	113.400	2	10/08/2024	20DKQ1			
395	2121008048	Nguyễn Phương Trúc	4921539548	06/02/2003	283.500	5	21/08/2024	21DLG2			
396	2021008910	Lê Gia Mẫn	5120193885	10/07/2002	113.400	2	17/08/2024	CLC_20DTM09			
397	2021007861	Đặng Thị Kim Liên	5120628252	12/09/2002	113.400	2	21/08/2024	20DQT5			
398	2021008481	Phạm Thị Huỳnh Na	5220175832	14/11/2002	113.400	2	29/08/2024	CLC_20DMA08			
399	2021002970	Nguyễn Thị Tố Trinh	5220303539	14/11/2002	113.400	2	03/08/2024	20DQT5			
400	2021010687	Nguyễn Thị Thùy Trang	5220906913	26/09/2002	113.400	2	27/08/2024	20DKS03			
401	2021004271	Phạm Thị Tuyết Trinh	5221010866	07/05/2002	113.400	2	31/08/2024	20DTM2			
402	2021009495	Nguyễn Thị Thanh Thúy	5221085702	20/12/2002	113.400	2	17/08/2024	20DTC1			
403	2021009056	Ngô Quốc Huy	5221134621	16/09/2002	113.400	2	08/08/2024	CLC_20DTM06			
404	2021010396	Lê Thanh Thúy Ngân	5221263301	18/06/2002	113.400	2	22/08/2024	20DSK			
405	2021009553	Lê Thị Yến Vi	5221283246	14/02/2002	113.400	2	17/08/2024	20DNH1			
406	2021010271	Nguyễn Hà Như Quỳnh	5221381749	02/02/2002	113.400	2	12/08/2024	20DTH3			
407	2021007876	Nguyễn Thị Ngọc Mai	5221475697	20/01/2002	113.400	2	21/08/2024	20DBH2			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
408	2021010299	Lê Thị Ngọc Thúy	5221796129	15/12/2002	113.400	2	14/08/2024	20DTK2			
409	2021007658	Lê Khánh Linh	5420102328	03/03/2002	113.400	2	22/08/2024	20DTA03			
410	2021005144	Lê Thị Mỹ Duyên	5420666153	03/03/2002	113.400	2	26/08/2024	20DHQ2			
411	2021009317	Bùi Quang Huy	5620077499	05/12/2002	113.400	2	17/08/2024	20DPF			
412	2021009454	Ngô Nguyễn Xuân Quỳnh	5620126196	24/12/2002	113.400	2	17/08/2024	20DNH2			
413	2021009868	Lê Thị Thu Hằng	5620254484	14/10/2002	113.400	2	14/08/2024	20DAC1			
414	2021008008	Lê Quang Vinh	5620469260	11/08/2002	113.400	2	21/08/2024	20DQT2			
415	2021004860	Lê Thị Kim Oanh	5620489418	20/09/2002	113.400	2	01/08/2024	20DTC2			
416	2121011340	Trần Thị Bích Tuyền	5620922097	11/06/2003	283.500	5	12/08/2024	21DKT1			
417	2121012295	Đinh Trần Mỹ Hoài	5621373678	19/08/2003	283.500	5	17/08/2024	21DTA02			
418	2021000242	Nguyễn Thị Hoàng Xuân	5820103389	24/01/2002	113.400	2	10/08/2024	CLC_20DTM02			
419	2021009303	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	5820110515	18/03/2002	113.400	2	22/08/2024	20DNH2			
420	2021009768	Đặng Như Quỳnh	6020310499	12/01/2002	113.400	2	27/08/2024	CLC_20DTC06			
421	2021007882	Nguyễn Nhật Nam	6020341708	30/10/2002	113.400	2	19/08/2024	20DQT2			
422	2021002781	Lê Thị Hồng Duyên	6020609672	02/05/2002	113.400	2	17/08/2024	20DEM01			
423	2021009453	Trần Phương Quyền	6020689690	22/03/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTD			
424	2021006083	Mai Thị Hải Yến	6021313039	08/08/2002	113.400	2	16/08/2024	20DKS01			
425	2021007754	Nguyễn Kim Linh	6221307789	23/07/2002	113.400	2	23/08/2024	20DEM02			
426	2021007891	Nguyễn Thị Thảo Ngân	6421559298	11/11/2002	113.400	2	29/08/2024	CLC_20DTM08			
427	2021003961	Lê Thị Thúy Nga	6422660078	27/01/2002	113.400	2	05/08/2024	20DQH1			
428	2021009510	Nguyễn Thị Thanh Trà	6622587312	05/04/2002	113.400	2	01/08/2024	20DTC1			
429	2021004757	Hồ Thị Mai Ly	6622833084	20/09/2002	113.400	2	11/08/2024	20DNH2			
430	2021009539	Phan Nhượng Minh Tú	6623016824	25/10/2002	113.400	2	23/08/2024	20DPF			
431	2021007873	Trần Công Lợi	6623216151	13/04/2002	113.400	2	17/08/2024	20DQT2			
432	2021000808	Dương Trần Hương Giang	6623223220	04/04/2002	113.400	2	10/08/2024	20DTM1			
433	2021008338	Ngô Quang Thái	6623954948	04/11/2001	113.400	2	27/08/2024	20DQH1			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
434	2021010505	Trần Quốc Huy	6624153112	31/07/2002	113.400	2	13/08/2024	CLC_20DKS01			
435	2021005066	Trần Thị Hồng Nga	6624191914	17/03/2002	113.400	2	16/08/2024	20DTD			
436	2021007395	Lê Thị Ánh Nguyệt	6624437803	19/02/1999	113.400	2	21/08/2024	20DAC2			
437	2021000791	Bùi Thị Thanh Trúc	6720981213	03/09/2002	113.400	2	06/08/2024	20DTM2			
438	2021003752	Bùi Thị Ly	6720988552	24/02/2002	113.400	2	21/08/2024	20DMC2			
439	2021009898	Nguyễn Thảo Nguyên	6721007931	16/09/2002	113.400	2	17/08/2024	20DKT1			
440	2021004545	Phạm Thị Quỳnh Anh	6721094058	08/11/2002	113.400	2	10/08/2024	20DLG2			
441	2021009790	Lê Nữ Dạ Thi	6721142462	01/09/2002	113.400	2	17/08/2024	CLC_20DTC05			
442	2021009281	Trần Hương Giang	6821423982	06/07/2002	113.400	2	17/08/2024	20DTC1			
443	2021010130	Phạm Tuấn Đức	6821525405	26/02/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTH2			
444	2021009190	Nguyễn Thúy Vy	6821595413	11/11/2002	113.400	2	09/08/2024	CLC_20DTM04			
445	2021007784	Phùng Thị Ngọc Ánh	6821841937	13/09/2002	113.400	2	28/08/2024	20DQT3			
446	2021004354	Dương Ngọc Thanh Huyền	6821956978	31/08/2002	113.400	2	12/08/2024	20DTM1			
447	2021010296	Nguyễn Phạm Hoài Thu	6822231379	08/04/2002	113.400	2	26/08/2024	20DTH2			
448	2021010428	Bùi Thị Như Thủy	6822657221	03/05/2002	113.400	2	09/08/2024	20DSK			
449	2021005688	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	7021830878	10/04/2002	113.400	2	27/08/2024	20DKT2			
450	2021003118	Mai Thị Huyền	7021923652	10/08/2002	113.400	2	26/08/2024	20DDA			
451	2021001643	Trần Thị Thương	7022210629	25/10/2002	113.400	2	17/08/2024	CLC_20DMA02			
452	2021009110	Lê Phan Ngọc Như	7221219915	11/12/2002	113.400	2	25/08/2024	CLC_20DTM05			
453	2021009015	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	7221470069	05/08/2002	113.400	2	21/08/2024	CLC_20DTM05			
454	2021006562	Nguyễn Phúc Lộc	7221772803	28/07/2002	113.400	2	22/08/2024	CLC_20DTM02			
455	2021005478	Trần Thị Lan Anh	7221850843	19/01/2002	113.400	2	17/08/2024	20DAC2			
456	2121006694	Trần Thị Bích Trân	7222061172	16/12/2003	283.500	5	19/08/2024	21DQT3			
457	2021004153	Phạm Quốc Kiệt	7222218132	28/01/2002	113.400	2	21/08/2024	20DLG1			
458	2021006275	Đoàn Vũ Tường Vy	7222407533	04/01/2002	113.400	2	12/08/2024	20DKS01			
459	2021007782	Trần Võ Hoàng Anh	7222420701	27/09/2002	113.400	2	22/08/2024	CLC_20PTM08			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
460	LK20000094	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	7422240936	03/12/2002	283.500	5	17/08/2024	20HELP02			
461	2021008104	Trần Phụng Hoàng Minh	7422721403	07/06/2002	113.400	2	23/08/2024	CLC_20DQT04			
462	2021005010	Hà Kiều Phương	7422912716	23/06/2002	113.400	2	22/08/2024	20DTC2			
463	2021007399	Trịnh Thị Như Quỳnh	7424062534	13/06/2002	113.400	2	30/08/2024	20DAC1			
464	2021006691	Nguyễn Kim Ngọc	7424251022	21/08/2002	113.400	2	21/08/2024	CLC_20DKT01			
465	2021008516	Phạm Huỳnh Tâm Như	7424313694	14/11/2002	113.400	2	25/08/2024	CLC_20DMA07			
466	2021010839	Phan Anh Thư	7424564180	09/05/2002	113.400	2	13/08/2024	20DQN02			
467	2021010069	Nguyễn Vũ Tường Vy	7523012781	14/12/2002	113.400	2	17/08/2024	CLC_20DKT03			
468	2021005005	Phan Trần Khánh Linh	7523140557	02/09/2002	113.400	2	19/08/2024	20DNH1			
469	2021010114	Đàm Thị Bích	7523154036	02/01/2002	113.400	2	12/08/2024	20DTK1			
470	2021003215	Đào Thị Hồng Vân	7523225252	30/11/2002	113.400	2	19/08/2024	20DQT5			
471	2021009267	Nguyễn Trịnh Hoàng Dương	7523365599	03/10/2002	113.400	2	26/08/2024	CLC_20DTC06			
472	2021009803	Nguyễn Đình Tôn	7523554526	01/08/2002	113.400	2	26/08/2024	CLC_20DNH01			
473	2021010265	Trịnh Thị Bích Phương	7524161040	11/04/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTH3			
474	2021010320	Doãn Thị Đài Trang	7524557608	06/07/2002	113.400	2	12/08/2024	20DTH1			
475	2021010354	Đỗ Tường Vy	7524838064	03/10/2002	113.400	2	16/08/2024	20DTH3			
476	2021010268	Đinh Vũ Hoàng Quyên	7525143711	04/03/2002	113.400	2	09/08/2024	20DTK1			
477	2021009288	Phạm Nhật Hào	7525154560	16/08/2002	113.400	2	01/08/2024	20DNH2			
478	2021007733	Lê Ngọc Khánh Vy	7525742441	04/07/2002	113.400	2	27/08/2024	20DTA04			
479	2321001024	Nguyễn Thị Thu Thảo	7525782641	08/03/2005	283.500	5	02/08/2024	TH_23DQT03			
480	2021010301	Đỗ Thị Thanh Thúy	7526611862	03/10/2002	113.400	2	12/08/2024	20DTK1			
481	2021009132	Nguyễn Trần Kim Thanh	7526875331	14/01/2002	113.400	2	21/08/2024	CLC_20DTM07			
482	2021008011	Nguyễn Trần Thảo Vy	7721488446	23/04/2002	113.400	2	24/08/2024	20DDA			
483	2021010524	Lê Hồng Cẩm Ly	7721840083	09/05/2002	113.400	2	06/08/2024	CLC_20DKS03			
484	2121012290	Bùi Thị Thúy Kiều	7721926811	22/03/2003	283.500	5	12/08/2024	21DTH1			
485	2021007862	Đặng Thị Mỹ Linh	7722147755	25/10/2002	113.400	2	23/08/2024	20DQT2			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
486	2021008909	Trần Ngọc Mai	7722154239	30/01/2002	113.400	2	19/08/2024	20DKQ2			
487	2021008999	Đinh Thị Thu Uyên	7722216622	27/10/2002	113.400	2	26/08/2024	20DTM1			
488	2121002185	Nguyễn Sỹ Quốc Mạnh	7722285594	02/11/2003	283.500	5	08/08/2024	21DLG2			
489	2021009961	Nguyễn Triệu Y Bình	7928503087	31/07/2002	113.400	2	23/08/2024	CLC_20DKT01			
490	2021005604	Trần Thị Kim Quyên	7928764253	25/07/2001	113.400	2	16/08/2024	20DKT2			
491	2021010704	Lê Thị Hồng Anh	7929159196	06/06/2002	113.400	2	28/08/2024	20DQN03			
492	2021001111	Lê Duy Thục Vân	7929768218	27/09/2002	113.400	2	02/08/2024	20DKS01			
493	2021009524	Đặng Ngọc Thục Trinh	7930034324	05/10/2002	113.400	2	17/08/2024	20DTC2			
494	2021009580	Đỗ Nguyễn Hoàng Anh	7930126004	25/01/2002	113.400	2	27/08/2024	CLC_20DTC05			
495	2121004412	Nguyễn Diệu Ngân	7930972048	10/03/2003	283.500	5	17/08/2024	CLC_21DTM02			
496	2021002419	Trần Anh Khôi	7931187769	18/09/2002	113.400	2	24/08/2024	20DTA01			
497	2021009652	Trần Ngọc Huân	7931373163	12/07/2002	113.400	2	01/08/2024	CLC_20DTC03			
498	2221002240	Hà Khánh Linh	7931428868	22/06/2004	283.500	5	08/08/2024	22DLG2			
499	2021009176	Lý Thị Thanh Tuyền	7931473785	21/12/2002	113.400	2	03/08/2024	CLC_20DTM07			
500	2021009656	Vòng Quốc Huy	7931487550	17/07/2002	113.400	2	05/08/2024	CLC_20DTC01			
501	2021008297	Nguyễn Ngọc Bích Ngân	7931515188	08/06/2002	113.400	2	09/08/2024	CLC_20DMA10			
502	2021010239	Hồ Nguyễn Như	7931670125	17/03/2002	113.400	2	10/08/2024	20DTK2			
503	2021007630	Phạm Thanh Bình	7931745764	16/05/2002	113.400	2	13/08/2024	20DTA03			
504	2021006486	Vũ Đỗ Trung Quốc	7932013117	05/08/2002	113.400	2	29/08/2024	CLC_20DMA03			
505	2021008587	Trần Thanh Tuyền	7933075387	06/02/2002	113.400	2	17/08/2024	CLC_20DMA09			
506	2021000296	Quách Mỹ Hương	7933337273	19/11/2002	113.400	2	01/08/2024	CLC_20DTC01			
507	2021008186	Trần Minh Tuấn	7933429816	11/12/2002	113.400	2	21/08/2024	CLC_20DQT05			
508	2021009183	Phùng Thị Thùy Vân	7933912942	24/10/2002	113.400	2	28/08/2024	CLC_20DTM07			
509	2021008097	Nguyễn Thanh Phương Linh	7933978682	11/10/2002	113.400	2	10/08/2024	CLC_20DQT06			
510	2221001216	Phạm Ngọc Yến Nhi	7934170353	07/04/2004	283.500	5	17/08/2024	IP_22DQT01			
511	2021009395	Huỳnh Trọng Nghĩa	7934184061	09/09/2002	113.400	2	22/08/2024	CLC_20DMA09			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
512	2021009709	Dương Thị Kim Ngân	7934386033	24/05/2002	113.400	2	03/08/2024	CLC_20DTC06			
513	2021010400	Chu Nguyễn Nguyên Ngọc	7935459875	14/03/2002	113.400	2	05/08/2024	20DSK			
514	2021010672	Nguyễn Thị Bích Thảo	7935797597	29/10/2002	113.400	2	21/08/2024	20DKS04			
515	2121001750	Diệp Ánh Tuyền	7935857393	31/07/2003	283.500	5	09/08/2024	21DDA1			
516	2021009869	Lý Thành Hiếu	7937828566	06/09/2002	113.400	2	17/08/2024	CLC_20DKT04			
517	2021010537	Lưu Tổ Ngân	7937828573	03/10/2002	113.400	2	12/08/2024	CLC_20DKS03			
518	2321004434	Nguyễn Mai Ngọc Mẫn	7938012368	19/06/2004	283.500	5	17/08/2024	23DQN02			
519	2321003525	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	7938106288	03/09/2005	283.500	5	30/08/2024	TH_23DTC02			
520	2021005126	Huỳnh Thị Ngọc Thắm	8021540664	01/11/2002	113.400	2	27/08/2024	20DTC1			
521	2021005800	Nguyễn Thị Hương Trà	8022051534	23/12/2002	113.400	2	21/08/2024	20DKT1			
522	2021003447	Nguyễn Thị Kim Tuyền	8022271162	18/02/2002	113.400	2	19/08/2024	20DBH3			
523	2021003390	Đặng Thị Bích Ngân	8022491957	07/10/2002	113.400	2	23/08/2024	20DQT3			
524	2021004764	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	8022580268	15/10/2002	113.400	2	01/08/2024	20DTC2			
525	2021009548	Võ Thị Phương Uyên	8022665885	25/12/2002	113.400	2	22/08/2024	20DHQ2			
526	2021007709	Nguyễn Thị Kiều Trang	8022876084	14/08/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTA03			
527	2021008352	Nguyễn Toàn Thịnh	8023448477	08/04/2002	113.400	2	03/08/2024	20DMA1			
528	2021004619	Nguyễn Lê Thanh Trúc	8222726425	09/07/2002	113.400	2	17/08/2024	20DTC2			
529	2221000374	Thái Nguyễn Ngọc Anh	8222808458	04/12/2003	283.500	5	05/08/2024	22DBH1			
530	2021009334	Nguyễn Hoàng Lan Khanh	8223380844	06/11/2002	113.400	2	27/08/2024	20DIF			
531	2021010601	Lê Nguyễn Văn Tường	8223902691	10/06/2002	113.400	2	31/08/2024	CLC_20DKS04			
532	2021003997	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	8321608726	22/10/2002	113.400	2	05/08/2024	20DQH2			
533	2021006914	Nguyễn Huyền Tuệ Nhi	8321977232	04/08/2002	113.400	2	14/08/2024	CLC_20DQT02			
534	2221003212	Đỗ Ngọc Quý	8322365063	11/02/2004	283.500	5	27/08/2024	22DNH2			
535	2221002344	Trần Thị Huỳnh Thi	8322419847	23/03/2004	283.500	5	13/08/2024	22DTM1			
536	2021003457	Dương Tiểu Phụng	8322485829	13/10/2002	113.400	2	13/08/2024	20DBH3			
537	2021002202	Phạm Thái Bảo Trâm	8421068202	17/12/2002	113.400	2	02/08/2024	CLC_20DTC01			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
538	2021003103	Trần Thị Tường Vi	8421707985	22/08/2002	113.400	2	25/08/2024	20DBH2			
539	2021004457	Lê Thị Huyền Trân	8421815090	26/11/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTM1			
540	2121003405	Phan Ngọc Trang Thơ	8422373764	10/02/2003	283.500	5	28/08/2024	CLC_21DMC01			
541	2021005676	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	8621403692	19/01/2002	113.400	2	10/08/2024	20DAC1			
542	2121001524	Nguyễn Ngọc Quý	8621577586	25/05/2003	283.500	5	22/08/2024	21DEM01			
543	2221001534	Nguyễn Quang Danh	8722016710	03/10/2004	283.500	5	31/08/2024	CLC_22DMC06			
544	2021000004	Nguyễn Thị Hải Yến	8722347636	05/04/2002	113.400	2	02/08/2024	CLC_20DQT01			
545	2021000773	Đặng Thị Thuý Tiên	8722838003	17/10/2002	113.400	2	21/08/2024	20DTM1			
546	2021000931	Bùi Thị Hồng Điều	8722906280	01/03/2002	113.400	2	01/08/2024	20DTC2			
547	2021005564	Võ Huỳnh Hồng Diễm	8722920696	25/03/2002	113.400	2	17/08/2024	20DAC1			
548	2121000343	Trần Minh Hoài Thương	8723094063	24/02/2003	283.500	5	10/08/2024	CLC_21DMC02			
549	2021005077	Tăng Huỳnh Minh Thư	8723174123	06/01/2002	113.400	2	11/08/2024	20DNH2			
550	2021004446	Lê Hà Bội Ngọc	8723640096	03/10/2002	113.400	2	11/08/2024	20DKQ1			
551	2021010693	Huỳnh Thiên Anh Tú	8723759482	16/01/2002	113.400	2	27/08/2024	20DKS04			
552	2021005189	Nguyễn Thị Ngọc Như	8922519196	07/09/2002	113.400	2	01/08/2024	20DTC1			
553	2021002670	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	8923280618	15/10/2002	113.400	2	17/08/2024	20DEM01			
554	2021009444	Nguyễn Ngọc Lan Phương	8923298277	28/12/2002	113.400	2	17/08/2024	20DNH1			
555	2021007694	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	8923426869	26/02/2002	113.400	2	03/08/2024	20DTA03			
556	2021008771	Dương Văn Sang	8924387699	11/03/2002	113.400	2	10/08/2024	20DKB02			
557	2021004915	Nguyễn Lê Hồng Nhung	8924440121	30/05/2002	113.400	2	03/08/2024	20DTC2			
558	2021002141	Hồ Hoàng Oanh	9221847588	20/07/2002	113.400	2	10/08/2024	CLC_20DTM03			
559	2021009337	Nguyễn Thế Đăng Khoa	9221935948	06/07/2002	113.400	2	16/08/2024	20DTC1			
560	2321001343	Lưu Quang Hoàng Tú	9421415712	06/12/2004	680.400	12	05/08/2024	23DMA03			
561	2021005203	Lê Thị Tuyết Duy	9422343518	28/10/2002	113.400	2	09/08/2024	20DTC1			
562	2021004976	Nguyễn Bảo Trân	9521490055	03/08/2002	113.400	2	17/08/2024	20DTC1			
563	2021009121	Nguyễn Trúc Phương	9621257378	17/03/2002	113.400	2	13/08/2024	CLC_20DTM08			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
564	2121006342	Phan Lan Nhi	9621293460	11/10/2003	283.500	5	30/08/2024	21DEM02			
565	2221001250	Nguyễn Phú Cường	9622356219	11/11/2004	283.500	5	27/08/2024	22DQH			
566	2021008263	Trần Thị Thu Hiền	4016805220	24/05/2002	56.700	1	18/09/2024	20DMC2			
567	2021006225	Nguyễn Thị Thu Phương	4019267248	10/07/2002	56.700	1	18/09/2024	20DKS01			
568	2021009433	Nguyễn Thị Kim Oanh	4217464531	02/12/2002	56.700	1	26/09/2024	20DNH1			
569	2021007744	Lê Thị Thanh Hằng	4520081184	02/04/2002	56.700	1	11/09/2024	20DEM02			
570	2021001742	Nguyễn Thị Thanh Huyền	4520194350	25/08/2002	56.700	1	26/09/2024	CLC_20DMA01			
571	2021008865	Lê Thị Thúy Hằng	4520788995	15/01/2002	56.700	1	05/09/2024	20DLG2			
572	2021000494	Huỳnh Tấn Hải	4921075227	23/06/2001	56.700	1	29/09/2024	20DQT1			
573	2121006788	Nguyễn Hàn Uyên	4921129953	29/09/2003	226.800	4	21/09/2024	21DBH1			
574	2021007870	Võ Thị Mỹ Linh	4921444038	25/04/2002	56.700	1	30/09/2024	20DDA			
575	2021009031	Nguyễn Quỳnh Diệp	4921562486	15/06/2002	56.700	1	25/09/2024	CLC_20DTM05			
576	2021008434	Đỗ Lê Khánh Hạ	5120185225	10/09/2002	56.700	1	17/09/2024	CLC_20DMA10			
577	2321001200	Nguyễn Lê Đoàn Khánh	5120198586	07/07/2005	226.800	4	17/09/2024	23DMA02			
578	2021009847	Võ Triều Vi	5120222966	30/04/2002	56.700	1	26/09/2024	CLC_20DTC03			
579	2021000922	Trần Thị Ánh Thơ	5121005761	10/10/2002	56.700	1	29/09/2024	20DTD			
580	2021008967	Nguyễn Trúc Phương Thảo	5121050005	01/10/2002	56.700	1	30/09/2024	20DTM1			
581	2021010310	Trần Thị Hà Thư	5121464333	30/08/2002	56.700	1	10/09/2024	20DTK2			
582	2021008818	Đặng Thị Tường Vy	5220714011	06/07/2002	56.700	1	29/09/2024	20DKB03			
583	2021005018	Phan Lê Như Ý	5221847592	01/10/2002	56.700	1	20/09/2024	20DHQ2			
584	2121004552	Nguyễn Như Quỳnh	5420051280	19/01/2003	226.800	4	21/09/2024	CLC_21DTC03			
585	2021000541	Nguyễn Thị Bảo Truyền	5420314700	18/02/2002	56.700	1	02/09/2024	20DQT4			
586	2021008477	Lê Phan Diệu Mỹ	5420864892	16/09/2002	56.700	1	07/09/2024	CLC_20DMA05			
587	2121001413	Võ Hoàng Hạnh Linh	5421049973	07/05/2003	226.800	4	29/09/2024	21DTA02			
588	2021010002	Hồ Thượng Nam	5620137158	09/01/2002	56.700	1	11/09/2024	CLC_20DKT02			
589	2021006517	Lưu Thị Thanh Tâm	5820226697	01/04/2002	56.700	1	13/09/2024	CLC_20DMA02			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
590	2121012913	Phạm Thị Bích Ngọc	5820324959	26/09/2003	226.800	4	20/09/2024	21DTA03			
591	2021008476	Lê Đình Cát My	6020350511	11/05/2002	56.700	1	13/09/2024	CLC_20DMA08			
592	2021008497	Nguyễn Thị Bích Ngọc	6020845215	31/01/2002	56.700	1	30/09/2024	CLC_20DMA06			
593	2021010247	Phạm Thị Kiều Oanh	6021008025	27/04/2002	56.700	1	26/09/2024	20DTH1			
594	2021005397	Vũ Minh Ngọc	6220971741	21/05/2002	56.700	1	20/09/2024	20DTX			
595	2021008356	Trần Ngọc Thúy	6421687813	09/08/2002	56.700	1	21/09/2024	20DMC1			
596	2021004500	Đỗ Thị Phương Linh	6422413653	01/01/2002	56.700	1	25/09/2024	20DTM1			
597	2021005904	Trần Thị Cẩm Nhung	6422675085	27/06/2002	56.700	1	26/09/2024	20DTH3			
598	2021008364	Cao Minh Toàn	6621905880	19/08/2002	56.700	1	15/09/2024	CLC_20DMA09			
599	2021007827	Huỳnh Thị Thúy Hằng	6623206168	04/12/2002	56.700	1	14/09/2024	20DDA			
600	2021007777	Lê Thị Mai Anh	6624188756	26/01/2002	56.700	1	19/09/2024	20DBH1			
601	2021009949	Nguyễn Thụy Bình An	6821653839	10/02/2002	56.700	1	13/09/2024	CLC_20DKT03			
602	2021009881	Đỗ Mai Loan	6821775530	04/09/2001	56.700	1	19/09/2024	20DAC1			
603	2121012921	Trương Bảo Ngọc	6821967110	01/06/2003	226.800	4	30/09/2024	CLC_21DTM07			
604	2021000066	Hứa Thị Thu Thùy	6822065682	25/11/2002	56.700	1	21/09/2024	CLC_20DMA01			
605	2021009439	Tô Xuân Phúc	6822124999	17/02/2002	56.700	1	14/09/2024	20DNH2			
606	2021004095	Lê Nguyễn Trúc Vy	6822138862	28/06/2002	56.700	1	18/09/2024	20DKB01			
607	2021004598	Đinh Thị Quỳnh	6822567473	26/07/2001	56.700	1	25/09/2024	20DNH1			
608	2021000902	Phạm Thảo Nguyên	7021327192	02/12/2002	56.700	1	24/09/2024	20DIF			
609	2021002246	Trần Thị Thu Thảo	7021392444	14/03/2000	56.700	1	27/09/2024	CLC_20DTC01			
610	2021000913	Tăng Lê Quyên	7022201176	26/09/2002	56.700	1	30/09/2024	20DTD			
611	2021004165	Vương Thanh Tuyền	7222252050	09/03/2002	56.700	1	24/09/2024	20DTM1			
612	2021010316	Trần Thủy Tiên	7222412841	11/09/2002	56.700	1	28/09/2024	20DTH2			
613	2021009270	Nguyễn Hồng Đào	7222538599	01/01/2002	56.700	1	02/09/2024	20DNH1			
614	2021005867	Nguyễn Thị Hải Đăng	7422150140	22/10/2002	56.700	1	25/09/2024	20DKT2			
615	2021007401	Phan Gia Tuệ	7423602750	22/11/2002	56.700	1	31/08/2024	20DKT1			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
616	2021008525	Lê Thị Ngọc Phượng	7424543858	20/10/2002	56.700	1	14/09/2024	CLC_20DMA08			
617	2021009249	Nguyễn Châu Cường	7424564158	27/09/2002	56.700	1	29/09/2024	20DTC2			
618	2221000914	Trần Thanh Hòa	7424630513	28/12/2004	226.800	4	29/09/2024	CLC_22DQT01			
619	2021009739	Nguyễn Thị Thu Nhiên	7424669276	15/07/2002	56.700	1	26/09/2024	CLC_20DTC02			
620	2021009232	Nguyễn Thị Lan Anh	7523326126	29/06/2002	56.700	1	26/09/2024	20DTC1			
621	2021005389	Nguyễn Thị Tuyết Lan	7523485248	04/11/2002	56.700	1	17/09/2024	20DTC2			
622	2021008445	Lê Tuấn Hùng	7523503703	10/07/2002	56.700	1	24/09/2024	CLC_20DMA09			
623	2021000138	Bùi Quỳnh Ly	7523515280	08/01/2002	56.700	1	14/09/2024	CLC_20DMA04			
624	2121001199	Nguyễn Hoàng Mai Anh	7523611598	28/06/2003	226.800	4	15/09/2024	21DSK			
625	2021010436	Hoàng Nguyễn Ngọc Trang	7524471459	03/10/2002	56.700	1	20/09/2024	20DSK			
626	2021003686	Nguyễn Lê Nam Bình	7524555224	11/02/2002	56.700	1	21/09/2024	20DQT2			
627	2021004438	Đặng Hồng Sơn	7525197017	06/12/2000	56.700	1	07/09/2024	20DTM2			
628	2021004871	Nguyễn Hoàng Diệu	7525733762	05/01/2002	56.700	1	29/08/2024	20DTC1			
629	2021010740	Nguyễn Lê Kiều Hạnh	7526203362	24/05/2002	56.700	1	18/09/2024	20DQN02			
630	2021009262	Nguyễn Cao Thủy Duyên	7526380030	29/09/2002	56.700	1	12/09/2024	CLC_20DTC02			
631	2021010331	Phạm Quang Trường	7721365787	17/05/2002	56.700	1	28/09/2024	20DTH3			
632	2021008283	Hoàng Thị Mai Linh	7721877768	26/02/2002	56.700	1	21/09/2024	20DQH2			
633	2121011996	Dương Thị Huyền	7722018701	13/01/2003	226.800	4	24/09/2024	21DKS03			
634	2021003178	Phan Thảo Phương Uyên	7929150268	03/08/2002	56.700	1	22/09/2024	20DQT4			
635	2021005202	Mai Quỳnh Như	7929425447	14/12/2001	56.700	1	13/09/2024	20DTC1			
636	2021009734	Nguyễn Phạm Hồng Nhi	7929902490	02/01/2002	56.700	1	20/09/2024	CLC_20DTC06			
637	2021010040	Lê Trần Anh Thư	7929994858	19/07/2002	56.700	1	18/09/2024	CLC_20DKT02			
638	2021009640	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hân	7930147599	05/12/2002	56.700	1	21/09/2024	CLC_20DTC07			
639	2021008082	Lê Ngọc Vi Khanh	7930182329	21/11/2002	56.700	1	21/09/2024	CLC_20DQT04			
640	2121000960	Trần Vũ Anh Thư	7930191079	10/03/2003	226.800	4	30/08/2024	CLC_21DKT01			
641	2021009020	Lê Phan Kim Anh	7931201463	17/05/2002	56.700	1	26/09/2024	CLC_20DTM06			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
642	2121012297	Hồ Hữu Hoài	7931556652	01/10/2003	226.800	4	18/09/2024	CLC_21DMA03			
643	2021006445	Trần Quỳnh Anh	7931692866	15/02/2002	56.700	1	15/09/2024	CLC_20DQT01			
644	2021002161	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	7932054878	11/10/2002	56.700	1	13/09/2024	CLC_20DTM02			
645	2021009968	Mã Lâm Dương	7932523505	12/09/2002	56.700	1	18/09/2024	CLC_20DKT02			
646	2021001436	Đặng Trương Gia Hân	7932566092	14/01/2002	56.700	1	12/09/2024	CLC_20DQT01			
647	2021004087	Phan Nguyễn Xuân Hương	7932822510	03/10/2002	56.700	1	27/09/2024	20DKB01			
648	2021006600	Lê Minh Thy	7934321666	15/07/2002	56.700	1	25/09/2024	CLC_20DTM03			
649	2021009536	Bùi Vũ Cẩm Tú	7935461755	11/08/2002	56.700	1	13/09/2024	CLC_20DTM09			
650	2021004811	Huỳnh Liễu Điền	7935594648	01/08/2002	56.700	1	14/09/2024	20DTC1			
651	2221000899	Lưu Trần Bảo Hân	7936311554	12/09/2004	226.800	4	29/09/2024	CLC_22DQT01			
652	2021008593	Lê Huỳnh Thanh Vy	7937624855	12/11/2002	56.700	1	17/09/2024	CLC_20DMA06			
653	2121005070	Đỗ Phương Anh	7937675519	18/04/2003	226.800	4	28/08/2024	21DTH2			
654	2021004938	Nguyễn Cẩm Tiên	7937706111	12/08/2002	56.700	1	13/09/2024	20DNH1			
655	2021009859	Lâm Thanh Danh	7937828161	23/05/2002	56.700	1	14/09/2024	20DAC2			
656	2021009386	Nguyễn Thành Nam	7937955065	25/10/2002	56.700	1	10/09/2024	CLC_20DNH02			
657	LK20210420	Dư Nguyễn Minh Tú	7937959195	11/07/2003	226.800	4	13/09/2024	21HELP_KDQT			
658	2021005858	Phan Minh Hiếu	7938018646	25/07/2002	56.700	1	11/09/2024	20DKT2			
659	2021009149	Trần Thị Anh Thư	7938294292	16/03/2002	56.700	1	13/09/2024	CLC_20DTM05			
660	2021008370	Lương Thị Ngọc Trâm	7939210983	17/03/2002	56.700	1	18/09/2024	20DMC1			
661	LK20210333	Trần Hoàng Như	7939295882	21/04/2003	226.800	4	05/09/2024	21HELP_MA			
662	2021005647	Nguyễn Thị Kim Dương	8021597801	29/07/2002	56.700	1	07/09/2024	20DAC1			
663	2121008742	Nguyễn Minh Tiến	8021700452	24/08/2003	226.800	4	27/09/2024	21DTX			
664	2021003956	Nguyễn Thị Như Yên	8021706763		56.700	1	30/09/2024	20DMC1			
665	2021003840	Trần Thị Ngọc Tuyền	8022041352	25/03/2002	56.700	1	11/09/2024	CLC_20DMA05			
666	2021010041	Ngô Minh Thư	8022087128	25/02/2002	56.700	1	27/09/2024	CLC_20DKT03			
667	2021009114	Nguyễn Huy Phong	8022126952	10/07/2002	56.700	1	17/09/2024	CLC_20DTM04			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHHH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày cắt giảm				
668	2321003704	Lê Hữu Nhân	8022500700	05/05/2005	226.800	4	14/09/2024	23DKT03			
669	2021005500	Trần Thị Mỹ Duyên	8022578068	21/07/2002	56.700	1	05/09/2024	20DKT2			
670	2021003666	Nguyễn Quỳnh Như	8023366590	22/07/2002	56.700	1	21/09/2024	20DQT3			
671	2021010228	Lê Thị Hồng Nhi	8023460749	27/03/2002	56.700	1	20/09/2024	20DTK2			
672	2021009571	Trần Thị Hồng Xuyên	8221760049	12/02/2002	56.700	1	17/09/2024	20DTD			
673	2021007805	Tạ Đình Nhật Duy	8222488360	25/02/2002	56.700	1	18/09/2024	20DQT2			
674	2021010566	Nguyễn Thị Thủy Quyên	8223182926	18/06/2002	56.700	1	28/09/2024	CLC_20DKS03			
675	2121008070	Phạm Nguyễn Huỳnh Như	8223312436	22/07/2003	226.800	4	17/09/2024	21DTM2			
676	2021003806	Trần Thị Kiều Mơ	8223345316	13/06/2002	56.700	1	22/09/2024	20DMC2			
677	2021000374	Võ Nguyễn Ánh Ngân	8223953561	16/04/2002	56.700	1	19/09/2024	CLC_20DKS01			
678	2021002007	Phan Đỗ Phương Duyên	8321377871	07/11/2002	56.700	1	28/09/2024	CLC_20DTM02			
679	2021003337	Lý Huỳnh Như	8321636895	23/06/2002	56.700	1	20/09/2024	20DQT1			
680	2021003260	Bùi Gia Thụy	8322541844	20/02/2002	56.700	1	14/09/2024	20DBH1			
681	2021003712	Bùi Dương Ngọc Hà	8322697222	17/05/2002	56.700	1	21/09/2024	20DQT3			
682	2021004732	Nguyễn Thị Yến Nhi	8322971428	09/02/2002	56.700	1	14/09/2024	20DNH1			
683	2121011942	Nguyễn Thị Huyền Trân	8323033430	31/10/2003	226.800	4	26/09/2024	21DTM2			
684	2021009490	Đặng Phương Thủy	8621109826	21/08/2002	56.700	1	28/09/2024	20DTC1			
685	2021005127	Võ Thị Phương Thủy	8621310164	27/11/2002	56.700	1	05/09/2024	20DIF			
686	2021003626	Huỳnh Trung Nguyên	8621578664	27/06/2002	56.700	1	19/09/2024	20DQT2			
687	2021008932	Nguyễn Hữu Nhân	8622145105	26/10/2002	56.700	1	25/09/2024	20DKQ1			
688	2021001978	Nguyễn Chí Anh Hào	8622392768	04/11/2002	56.700	1	30/09/2024	CLC_20DTM01			
689	2021009324	Nguyễn Thị Như Huỳnh	8622392787	25/06/2002	56.700	1	26/09/2024	20DNH2			
690	2021006216	Trần Thị Thùy Trang	8722851061	01/09/2002	56.700	1	27/09/2024	20DKS02			
691	2021003407	Nguyễn Huỳnh Ái Vy	8722902289	09/03/2002	56.700	1	20/09/2024	20DQT4			
692	2021010030	Võ Thị Băng Tâm	8723436869	02/05/2002	56.700	1	02/09/2024	CLC_20DKT02			
693	2121009562	Dương Thị Yến Loan	8723521583	27/09/2003	226.800	4	21/09/2024	21DKT2			

STT	Mã SV	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Số tiền	Thời hạn sử dụng thẻ		Lớp	Số tài khoản	Tên Ngân hàng	Chi nhánh
						Số tháng giảm	Từ ngày bắt giảm				
694	2021000274	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	8723749330	22/08/2002	56.700	1	26/09/2024	CLC_20DTC01			
695	2121012394	Nguyễn Thị Kim Tuyền	8922849204	28/02/2003	226.800	4	27/09/2024	21DQN02			
696	2121003246	Đỗ Kim Ngân	8922980398	04/01/2003	226.800	4	19/09/2024	CLC_21DQT02			
697	2021001487	Lê Thị Trúc Lam	8923187018	08/06/2002	56.700	1	14/09/2024	CLC_20DMA02			
698	2321003212	Nguyễn Cao Minh Anh	9122144676	11/10/2005	226.800	4	27/09/2024	TH_23DTC04			
699	2021003475	Đỗ Gia Phú	9421438757	11/03/2002	56.700	1	21/09/2024	20DBH2			
700	2021008922	Huỳnh Thị Nghi	9521145055	28/01/2002	56.700	1	17/09/2024	20DKQ2			
701	2321003186	Huỳnh Triệu Vy	9521346172	25/12/2005	226.800	4	17/09/2024	23DTC03			
702	2021002155	Huỳnh Lưu Uyển My	9521793414	24/12/2002	56.700	1	05/09/2024	CLC_20DTM02			
703	2021010483	Nguyễn Hương Giang	9621242049	28/04/2002	56.700	1	18/09/2024	CLC_20DKS03			
704	2021004231	Quách Hồng Phúc	9621265198	12/07/2002	56.700	1	28/09/2024	20DLG1			
705	2221002591	Võ Trà My	9622385135	02/05/2004	226.800	4	10/09/2024	CLC_22DTM03			